

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 04 - 07 - 2024

V/v “*Ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Công Thắng

Ông Huỳnh Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 04 năm 2024, về việc “*Ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trương Lệ Q, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ B, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Đào Duy K, sinh năm 1985, địa chỉ: D C, C, NSW B Australia (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện ngày 28 tháng 03 năm 2024, nguyên đơn bà Trương Lệ Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Đào Duy K đăng ký kết hôn ngày 15/03/2016 tại UBND phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân tự nguyện.

Vợ chồng sống hạnh phúc 04 năm đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân và hiện nay không còn tình cảm, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về quan hệ con chung: Bà và ông Đào Duy K có 03 con chung: Đào Trọng H, sinh ngày 24/9/2016; Đào Nghiêm H1, sinh ngày 27/8/2018 và Đào Cảnh H2, sinh ngày 27/4/2021;

Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 03 con chung. Về cấp dưỡng, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà xác định không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà đề nghị Tòa án xem xét giải quyết không thông qua thủ tục hòa giải và rút ngắn thời gian xét xử vụ án và đề nghị Tòa án xét xử vụ án mà vắng mặt bà.

* *Tại văn bản trình bày ý kiến có xác nhận của Tổng Lãnh quán Việt Nam tại S, Úc ngày 17/5/2024, bị đơn ông Đào Duy K trình bày như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Trương Lệ Q gặp nhiều mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, văn hóa ứng xử và nhiều nguyên nhân khác. Đã nhiều lần hòa giải nhưng không thành. Thực tế, ông và bà Q sống ly thân đã lâu, cho đến nay vẫn không có tiếng nói chung. Nay bà Q yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Ông và bà Trương Lệ Q có 03 con chung: Đào Trọng H, sinh ngày 24/9/2016; Đào Nghiêm H1, sinh ngày 27/8/2018 và Đào Cảnh H2, sinh ngày 27/4/2021;

Khi ly hôn ông và bà Q thỏa thuận, các con đều do bà Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông và bà Q sẽ tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông và bà Q sẽ tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà Q không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, là tuân thủ theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 81, 82 và Điều 123 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” của bà Trương Lệ Q đối với ông Đào Duy K.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Lệ Q được ly hôn với ông Đào Duy K.

Về quan hệ con chung: Giao 03 con chung là: Đào Trọng H, sinh ngày 24/9/2016; Đào Nghiêm H1, sinh ngày 27/8/2018; Đào Cảnh H2, sinh ngày 27/4/2021 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng. Các đương sự tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung.

Án phí dân sự sơ thẩm, các chi phí tố tụng bà Trương Lệ Q phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Trương Lệ Q, địa chỉ: Tổ B, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng và ông Đào Duy K, địa chỉ: D C, C, NSW B Australia nên vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 123, Điều 127

của Luật Hôn nhân và Gia đình. Các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được áp dụng đối với yêu cầu xin ly hôn có yếu tố nước ngoài của nguyên đơn bà Trương Lệ Q và bị đơn ông Đào Duy K, theo quy định tại Điều 122 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Bà Trương Lệ Q và ông Đào Duy K có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Lệ Q và ông Đào Duy K đăng ký kết hôn 15/03/2016 tại UBND phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân tự nguyện. Đây quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, bà Trương Lệ Q và ông Đào Duy K đều cùng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Nay, bà Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông K.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Trương Lệ Q thấy: Hiện nay, bà Q và ông K mỗi người sống mỗi nơi, hôn nhân chỉ tồn tại về mặt hình thức, bản thân ông K cũng đồng ý ly hôn, nên mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Q đối với ông K là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Bà Trương Lệ Q và Đào Duy K xác định có 03 con chung: Đào Trọng H, sinh ngày 24/9/2016; Đào Nghiêm H1, sinh ngày 27/8/2018 và Đào Cảnh H2, sinh ngày 27/4/2021

Ly hôn bà Q, ông K cùng thống nhất giao 03 con chung cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, con chung Đào Trọng H đã trên 07 tuổi có nguyện vọng được ở với bà Q, nên cần chấp nhận yêu cầu của bà Q, giao 03 con chung cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Q và ông K tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không đề cập đến.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Q và ông K tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không đề cập đến.

[2.4] Về nợ chung: Bà Q và ông K xác định không có, nên HĐXX không đề cập đến.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trương Lệ Q phải chịu là 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 228; Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 122, 123 và 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: “*Ly hôn, nuôi con chung*” của bà Trương Lệ Q đối với ông Đào Duy K.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trương Lệ Q được ly hôn với ông Đào Duy K.

2. Về con chung:

- Giao 03 con chung: Đào Trọng H, sinh ngày 24/9/2016; Đào Nghiêm H1, sinh ngày 27/8/2018 và Đào Cảnh H2, sinh ngày 27/4/2021 cho bà Trương Lệ Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Đào Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Trương Lệ Q phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001436 ngày 12/4/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà Trương Lệ Q đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Trương Lệ Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Ông Đào Duy K vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- UBND phường Thuận Phước;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Thúy Năng

